

BỘ LÂM NGHIỆP
Số: 456-LS/NR

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 4 tháng 9 năm 1989

QUYẾT ĐỊNH

CỦA BỘ LÂM NGHIỆP SỐ 456/LS-CNR NGÀY 4 THÁNG 9 NĂM 1989
BAN HÀNH QUY PHẠM KỸ THUẬT TRỒNG RỪNG BẠCH ĐÀN TRẮNG
VÀ KEO LÁ TO (QPN 12-89)
BỘ TRƯỞNG LÂM NGHIỆP

- Căn cứ quy định nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của Bộ trưởng và chức năng của Bộ trong một số lĩnh vực quản lý Nhà nước ban hành kèm theo Nghị định 35/CP ngày 9-2-1981 của Hội đồng Chính phủ;
- Căn cứ vào Điều lệ tạm thời về việc nghiên cứu xây dựng xét duyệt ban hành và quản lý các quy phạm quy trình kỹ thuật dùng trong sản xuất công nghiệp, ban hành kèm theo Nghị định số 124-CP ngày 24-8-1963 của Hội đồng Chính phủ;
- Căn cứ kết luận của Hội đồng khoa học kỹ thuật (tiểu ban Lâm sinh) họp ngày 1-8-1989;
- Theo đề nghị của các ông Chủ nhiệm chương trình trồng rừng PAM-3352, Vụ trưởng Vụ lâm sinh - Công nghiệp rừng, Vụ kỹ thuật.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Nay ban hành Quy phạm trồng rừng bạch đàn trắng (*Eucalyptus camaldulensis*) và keo lá to (*Acacia mangium*).

Điều 2. Quy phạm này áp dụng cho 4 tỉnh trồng rừng theo dự án PAM - 3352 và những tỉnh có điều kiện lập địa tương tự.

Điều 3. Các ông Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Lâm sinh - Công nghiệp rừng, Vụ kỹ thuật, Vụ Tổ chức cán bộ - Lao động, Vụ kế hoạch, Vụ Kế toán - Tài chính, Cục Kiểm lâm nhân

dân, Viện Điều tra quy hoạch rừng, Viện điều tra quy hoạch rừng, Viện Khoa học lâm nghiệp Việt Nam, Hiệu trưởng trường Đại học Lâm nghiệp, trường Trung học và công nhân kỹ thuật lâm nghiệp, các ông Giám đốc Sở Lâm nghiệp và Chủ nhiệm dự án PAM-4 tỉnh vùng PAM-3352 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

QUY PHẠM

KỸ THUẬT TRỒNG RỪNG BẠCH ĐÀN TRẮNG (EUCALYPTUS CAMALDULENSIS) CHO 4 TỈNH TRỒNG RỪNG THEO DỰ ÁN

PAM-3352 VÀ NHỮNG TỈNH CÓ ĐIỀU KIỆN LẬP ĐỊA TƯƠNG TỰ

(Ban hành theo Quyết định số 456-LS/CNR ngày 4-9-1989)

CHƯƠNG I

ĐIỀU KHOẢN CHUNG

Điều 1. Quy phạm này quy định những nguyên tắc, yêu cầu và nội dung kỹ thuật trồng rừng Bạch đàn trắng (*E.camaldulensis*) từ khâu hạt giống, gieo ươm, tạo cây con, trồng, chăm sóc, nuôi dưỡng, đến khi khai thác được sản phẩm gỗ, củi, nguyên liệu cho công nghiệp (giấy, sợi...) với chu kỳ 8-10 năm, năng suất 12-15 m³/ha/năm.

Điều 2. Quy phạm này là cơ sở pháp lý về mặt kinh tế kỹ thuật để xây dựng quy trình kỹ thuật cụ thể cho mỗi địa phương có điều kiện hoàn cảnh khác nhau; đồng thời làm cơ sở cho việc quản lý, tổ chức kiểm tra quy trình đối với cơ sở.

CHƯƠNG II

HOÀN CẢNH CÂY TRỒNG

Điều 3. Điều kiện đất trồng

1. Độ dốc: Dưới 20°
2. Độ dày tầng đất hữu hiệu: Trên 50cm (với quy ước tầng đất chứa dưới 50% đá lẫn hay kết von ít bị nén chặt).

Trong trường hợp kết von nếu có điều kiện cày ngâm thì phá vỡ tầng kết von, không hạn chế độ dày tầng đất.

3. Loại đất: Trồng trên các loại đất hiện có ở vùng Trung du và đồng bằng Bắc Bộ. Nhưng không được trồng trên các loại đất sau đây:

- Đất trên nền đá vôi có độ kiềm cao.
- Đất sét nặng, chặt bí.
- Đất rừng có thực bì xâm lấn còn phát triển mạnh.

Điều 4. Khí hậu, thời tiết

Các yếu tố khí hậu, thời tiết 4 tỉnh vùng PAM-3352 đều phù hợp với Bạch đàn trắng (*E. camaldulensis*).

CHƯƠNG III

HẠT GIỐNG CÂY CON

Điều 5. Thu hái giống, trong những lâm phần, hoặc những cây đã được tuyển chọn, từ 6 tuổi trở lên.

- Thu hái, chế biến, bảo quản hạt giống, theo đúng quy trình sản xuất hạt giống của ngành.

Sử dụng các xuất xứ sau:

- Trong nước: Nghĩa Bình và Phú Khánh.
- Nước ngoài: Petford; Katherine, Edith River.

Điều 6. Vườn ươm

Địa điểm vườn ươm phải thỏa mãn các yêu cầu sau:

- Gần khu vực trồng rừng tập trung
- Gần đường giao thông
- Gần nguồn đất làm ruột bầu.
- Vị trí vườn ươm đặt nơi tương đối bằng phẳng, thoáng gió không bị các mái núi che lấp và không bị ngập úng vào mùa mưa, tránh hướng gió hại.

Điều 7. Chuẩn bị đất gieo. Hạt có thể gieo trên luống hoặc trong khay, đất để gieo cần có thành phần cơ giới nhẹ, đất mùn, đất đập nhỏ, sàng bỏ các hạt to, trên 2mm và các tạp vật.

- Cho đất vào những khay gỗ, hoặc tôn, kích thước dài 1m, rộng 0,50m, thành cao 0,10m, đáy có đục lỗ 5-6 lỗ, đường kính 5cm.

- Khử trùng đất trong các khay trước lúc gieo 5-7 ngày bằng dung dịch Benlat hoặc boocđô nồng độ 1% liều lượng 1lít/1m².

- Trước lúc gieo hạt 1 ngày, tưới cho luống gieo, hoặc khay đủ ẩm.

Điều 8. Xử lý hạt giống và gieo ươm

Căn cứ vào kế hoạch trồng rừng và phẩm chất hạt giống mà xác định lượng hạt cần gieo.

- Gieo hạt trước vụ trồng 2,5-3 tháng. Ngâm hạt trong dung dịch thuốc tím (KMnO₄), nồng độ 0,05% ở nhiệt độ 30-40⁰C trong 24 giờ (thay nước 2 lần trong thời gian xử lý, sau đó rửa chua bằng nước sạch, tải ra hong phơi thoáng gió trong 2 giờ, quá trình hong phải đảo hạt cho đều.

- Mỗi kg hạt gieo trên 60-100m² (hạt nhập ngoại gieo thưa hơn).

Cách gieo: Cần chia hạt ra gieo làm nhiều lần trong mỗi vụ gieo hạt. Mỗi lần gieo, chia hạt làm 4 phần, trộn đều với cát hoặc đất bột, tỷ lệ 1 hạt 4 đất (theo khối lượng) rải đều hạt trên mặt luống hoặc trên khay, gieo lặp lại 4 lần cho hạt đều trên mặt luống.

- Sau khi gieo xong, dùng đất mịn tơi rắc đều phủ kín hạt. Sau đó ủ một lớp rạ mỏng kín mặt luống. Dùng ô doa có lỗ nhỏ, hoặc bình phun thuốc trừ sâu (đã rửa sạch thuốc) tưới nhẹ và tưới đều, tránh trôi hạt. Khi cây mọc đều, bỏ vật che tủ, cắm ràng ràng, có độ che phủ 70-80% cho tới lúc cây đủ tiêu chuẩn.

Điều 9. Chăm sóc cây mầm

Các khay đã gieo hạt được xếp sát nhau thành luống tại vườn ươm. Vườn ươm phải có mái che 50% ánh sáng và chống mưa rào. Nếu số lượng khay ít có thể di chuyển vào những nơi thuận tiện để chăm sóc.

- Hàng ngày tưới nước đủ ẩm, từ 7-10 ngày phun thuốc phòng trừ nấm bệnh, sâu hại một lần bằng dung dịch thuốc benlat, hoặc boocđô nồng độ 0,5%, liều lượng 1 lít/1m². Sau khi tưới thuốc phải tưới nước lã để rửa thuốc trên lá của cây con.

Gieo được 3- 4 ngày hạt nảy mầm, khi cây có 2-6 lá cao 2-6 cm, tỉa những cây tốt đem cấy dần vào bầu, những cây còn lại tiếp tục chăm sóc, cấy vào những đợt sau.

Điều 10. Tạo bầu

- Vỏ bầu, làm bằng chất dẻo (PE) với kích cỡ như sau:

- Chiều cao: 11cm
- Đường kính 4,5-5cm
- Thành phần ruột bầu: (hỗn hợp ruột bầu) cần tận dụng nguyên liệu tại chỗ như: lấy đất tại vườn ươm, đất dưới lớp thực bì rỗng rỗng, dưới lớp cây bụi. Đất đập nhỏ, sàng nhặt hết cỏ, sỏi lẫn... đem trộn với phân chuồng hoai, phân supe lân theo tỷ lệ sau:
 - + Đất: 92-95%
 - + Phân chuồng hoai 4-6%
 - Supe lân: 1-2%

(Tỷ lệ tính theo trọng lượng hỗn hợp ruột bầu).

Điều 11. Đóng bầu và xếp bầu

- Tạo luống đặt bầu
- Rẫy sạch cỏ dại, san phẳng nền vườn, lên luống rộng 1m, rãnh luống 0,60m, chiều dài từ 5-10m.
- Trước khi đóng bầu từ 7-10 ngày phun một trong các loại dung dịch: benlat, boocđô, vôfatoc, 666 nồng độ 1% liều lượng 1lít/2m² trên toàn bộ diện tích để phòng trừ sâu bệnh.
- Đóng bầu
 - Trộn đều hỗn hợp ruột bầu theo tỷ lệ quy định ở điều 10 (mỗi mẻ trộn khoảng 100kg), nếu đất quá khô cần tưới nước đủ ẩm để dễ trộn đều.
 - Cho đất vào vỏ bầu, phần đáy khoảng 1-2cm phải nén chặt để định hình bầu và giữ đất trong bầu không bị rơi vãi ra ngoài, sau đó tiếp tục cho đất đầy tới miệng bầu.
 - Xếp bầu:
 - Bầu được xếp sát nhau trên luống đắp đất quanh luống thành gờ cao 3-4 cm (có thể đóng bầu trong nhà sau đó vận chuyển ra xếp tại vườn).
 - Bầu được đóng trước khi cấy cây từ 20 - 30 ngày, vài ba ngày tưới một lần, giữ ẩm cho ruột bầu, trước khi cấy 1-2 ngày, nhổ sạch cỏ và phá váng.

Điều 12. Cấy cây

- Cấy vào buổi sáng, nếu trời râm mát có thể cấy cả ngày.
- Tưới đủ ẩm trên luống bầu 1-2 ngày trước khi cấy.